

Số: /GCN-TT-KHTH

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHỨNG NHẬN

Căn cứ Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính Phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp; Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 109/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính Phủ về Nông nghiệp hữu cơ; Thông tư số 16/2019/TT-BNNPTNT ngày 01/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 109/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ về nông nghiệp hữu cơ;

Căn cứ Quyết định số 929/QĐ-BNN-TCCB ngày 24/3/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Trồng trọt; Quyết định số 2472/QĐ-BNN-TCCB ngày 27/6/2019 sửa đổi Khoản 2 Điều 3 Quyết định số 929/QĐ-BNN-TCCB ngày 24/3/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Trồng trọt;

Căn cứ Quyết định số 4354/QĐ-BNN-KHCN ngày 05/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao Cục trưởng Cục Trồng trọt nhiệm vụ cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức đánh giá sự phù hợp, chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp lĩnh vực trồng trọt; Quyết định số 3322/QĐ-BNN-KHCN ngày 08/8/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao nhiệm cho Thủ trưởng các Tổng cục, Cục, Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường về cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận; chỉ định tổ chức kiểm định, giám định lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Căn cứ hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận của Công ty Cổ phần Chứng nhận Quản lý và Chất lượng sản phẩm GreenCert;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Kế hoạch, Tổng hợp, Cục Trồng trọt chứng nhận:

1. Công ty Cổ phần Chứng nhận Quản lý và Chất lượng sản phẩm GreenCert.

Địa chỉ: 24 Phú Xuân 2, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Điện thoại: 023 66505868

Email: info@greencert.com.vn

Đã đăng ký hoạt động chứng nhận đối với ngành nông nghiệp trong lĩnh vực sản phẩm trồng trọt phù hợp tiêu chuẩn quốc gia theo Phụ lục kèm theo.

2. Số đăng ký: CN 42 -20 BNN

3. Giấy chứng nhận được cấp lần 2, có hiệu lực đến ngày 04 tháng 11 năm 2025 và thay thế Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận số 119/GCN-TT-KHTH ngày 05/11/2020 của Cục Trồng trọt./.

Nơi nhận:

- C.ty CP Chứng nhận QL&CL SP GreenCert;
- Vụ KH, CN&MT (để b/c);
- TT tin học & Thống kê (website Bộ NN&PTNT);
- Văn phòng Cục (website Cục TT);
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, KHTH.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Trần Thị Hòa

Phụ lục**Phạm vi đăng ký hoạt động chứng nhận**

(Kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận số /GCN-TT-KHTH ngày tháng năm 2022 của Cục Trồng trọt)

TT	Tên sản phẩm	Tiêu chuẩn
1	Sản phẩm trồng trọt	TCVN 11892-1:2017 Thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP) Phần 1: Trồng trọt
2	Gạo hữu cơ	TCVN 11041-5:2018 Nông nghiệp hữu cơ - Phần 5: Gạo hữu cơ
3	Chè hữu cơ	TCVN 11041-6:2018 Nông nghiệp hữu cơ - Phần 6: Chè hữu cơ
4	Sản phẩm trồng trọt hữu cơ khác	- TCVN 11041-1:2017 Nông nghiệp hữu cơ - Phần 1: Yêu cầu chung đối với sản xuất, chế biến, ghi nhãn sản phẩm nông nghiệp hữu cơ - TCVN 11041-2:2017 Nông nghiệp hữu cơ - Phần 2: Trồng trọt hữu cơ